

Số: 02/2019/QĐST-DSTC

Mường Chà, ngày 31 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-DSTC ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lò T N**; Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện MC, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Bà **Khoàng T I**; Địa chỉ: Tổ dân phố số 03, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Khoàng T I có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền vay gốc là 570.000.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi triệu đồng*) cho bà Lò T N. Về lãi suất từ ngày vay đến ngày 30/01/2019, bà N và bà I sẽ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015: Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà N, nếu bà I không trả số tiền 570.000.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi triệu đồng*) cho bà N thì hàng tháng bà I còn phải trả bà N khoản tiền lãi của số tiền chậm trả lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà I và bà N thỏa thuận với nhau mỗi bên chịu một nửa tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) (Mỗi người phải chịu 6.700.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*)). Bà Lò T N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 13.400.000 đồng (*Mười ba*

triệu bốn trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AB/2010/00333 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bà N được hoàn trả lại 6.700.000đ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Buộc bà I phải chịu 6.700.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo thỏa thuận trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Chi cục THADS huyện Mường Chà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quàng Văn Xôm